PHIẾU HỌC TẬP BÀI 12

**Buổi 1: HÌNH DẠNG KÍCH THƯỚC CỦA TẾ BÀO**

Cặp đôi : …………………………………………………………………… Lớp:…………………….

|  |
| --- |
| **Bảng KWL**  Con hãy viết ít nhất 2 điều con đã biết và 2 điều muốn biết về tế bào |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | Em đã biết | Em muốn biết | Em học được | |  |  |  | |
| Hình dạng kích thước tế bào |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tế bào** | **Hình dạng** | **Kích thước** | | Vi khuẩn  E.coli |  |  | | Nấm men |  |  | | Biểu bì  vảy hành |  |  | | Hồng cầu |  |  | | Xương người |  |  | | Thần kinh |  |  | | Tép bưởi |  |  | | **Nhận xét chung:**  Hình dạng:  Kích thước: | | | |

PHIẾU HỌC TẬP BÀI 12

**Buổi 3: CẤU TẠO TẾ BÀO THỰC VẬT, ĐỘNG VẬT VÀ TẾ BÀO NHÂN SƠ, NHÂN THỰC.NHÂN THỰC**

|  |
| --- |
| **So sánh tế bào thực vật và tế bào động vật** |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Thành phần** | **Tế bào động vật** | **Tế bào thực vật** | | Giống nhau | Đều có …….. thành phần  + ……………: kiểm soát sự di chuyển các chất ra vào tế bào.  + ……………: chứa nhiều bào quan, là nơi diễn ra hoạt động sống của TB.  + …………: có màng bao bọc bảo vệ vật chất di truyền (nhân thực) | | | Khác nhau | …………….. thành tế bào | ……………….. thành tế bào 🡪xác định ………………. tế bào thực vật. | | Chất tế bào  + …………… lục lạp  + Không bào ………………. | Chất tế bào  + …………… lục lạp 🡪 khả năng ……………………..của thực vật.  + Không bào …………………….. | |
| **So sánh tế bào nhân sơ với tế bào nhân thực** |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  | | **Tế bào nhân sơ**  **(Tế bào vi khuẩn)** | **Tế bào nhân thực**  **(Tế bào động vật, thực vật)** | | Giống | |  | | | | Khác nhau | Tế bào chất |  |  | | Nhân |  |  | | Kích thước |  |  | |
| Ghi chép cá nhân: |

PHIẾU HỌC TẬP BÀI 12

**Buổi 4: SỰ LỚN LÊN VÀ SINH SẢN CỦA TẾ BÀO**

Họ và tên: ………………………………………………………….lớp:…………………….

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tại sao cần học bài này? | | |
| Tế bào là đơn vị cơ bản xây dựng nên cơ thể cũng như viên gạch là đơn vị cơ sở dựng lên một ngôi nhà. Vậy   |  |  | | --- | --- | | Từ một viên gạch, ta có thể xây thành 1 ngôi nhà không?  Trả lời …………………………………… vì ………………………………………………… | Từ một tế bào, ta có thể tạo được một cơ thể hoàn thiện? Trả lời  …………………………………… vì ……………………………………………………. | | | |
| Tế bào lớn lên như thế nào? | | |
| **Bài tập 1:** Quan sát hình 3.1 SGK hoàn thành bảng so sánh sau: | | |
| **Nội dung** | **Tế bào non** | **Tế bào trưởng thành** |
| Kích thước nhân |  |  |
| Tế bào chất |  |  |
| Vị trí của nhân |  |  |
| Kích thước, khối lượng tế bào |  |  |
| Tế bào phân chia (sinh sản) như thế nào? | | |
| **Bài tập 2:** Quan sát đoạn video về quá trình phân chia tế bào (thực vật). Tìm từ phù hợp đề hoàn thành đoạn thông tin dưới đây.  Quá trình phân chia của tế bào gồm hai giai đoạn  + Phân chia …(1)…… …: Nhân của tế bào nhân đôi và đi về hai cực tế bào  + Phân chia …(2)……………………: tế bào chất chia đều cho hai tế bào con bằng cách hình thành vách ngăn ngang (ở tế bào thực vật) hoặc thắt lại (ở tế bào động vật)  - Kết quả: Từ 1 tế bào trưởng thành sau khi phân chia (1 lần) hình thành …(3)………tế bào con.  - Tế bào non nhờ quá trình …(4)………mà thành tế bào trưởng thành có khả năng phân chia (sinh sản). Kết quả quá trình …(5)………lại sinh ra những tế bào non mới. | | |
| Khả năng lớn lên và phân chia tế bào có ý nghĩa gì với cơ thể sống? | | |
| **Bài tập 3:** Dựa vào hình ảnh gợi ý sau. Hãy rút ra ý nghĩa của sự lớn lên và phân chia tế bào với cơ thể sống?  Ý nghĩa : 1……………………………………………………………………………… | | |
| 2……………………………………………………………………………… | | |

PHIẾU HỌC TẬP BÀI 12

**Buổi 5: THỰC HÀNH QUAN SÁT TẾ BÀO**

Nhóm: …………………………………………………………………… Lớp:…………………….

|  |  |
| --- | --- |
| I. Mục tiêu | |
| Thực hiện chính xác các bước làm tiêu bản sinh học.  Quan sát được tế bào biểu bì vảy hành, tế bào trứng cá chép.  Vẽ được tiêu bản tế bào biểu bì vảy hành, tế bào trứng cá chép đã quan sát.  ……………………………………………………………………………………………………………………………… | |
| II. Chuẩn bị | |
| |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  | Kính hiển vi |  | Hộp đĩa petri |  | Nước cất | |  | Kính lúp |  | Ống nhỏ giọt |  | Củ hành tây | |  | Kim mũi mác |  | Lammen |  | Lọ nước cất có ống nhỏ giọt | |  | Giấy thấm |  | Lam kính |  | Pank | | |
| III. Thực hành | |
| Sắp xếp lại trình tự các bước làm tiêu bản hiển vi bào biểu bì vảy hành và mẫu quan sát tế bào trứng cá | |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Thứ tự tiến hành** | **Làm tiêu bản biểu bì vảy hành** | **Thứ tự tiến hành** | **Quan sát tế bào trứng cá** | | ………… | Đặt lam kính lên bàn kính và quan sát. | ……… | Nhỏ một giọt nước cất vào đĩa petri | | ………… | Tách 1 vảy hành 🡪 tạo vết cắt hình vuông 🡪 lột lấy lớp biểu bì trên cùng | ……… | Quan sát hình dạng tế bào trứng cá bằng mắt thường và kính lúp | | ………… | Nhỏ 1 giọt nước trên lam kính 🡪 đặt lớp biểu bì lên giọt nước 🡪 đậy lamen 🡪 thấm nước thừa | ……… | Dùng kim mũi mác khuấy nhẹ để trứng cá tách rời | | |
| IV. Kết quả | |
|  |  |
| Tế bào biểu bì vảy hành dưới kính hiển vi | Tế bào trứng cá |
| Thành phần  + quan sát được:………………………….  + không quan sát được:………………….. | Thành phần  + quan sát được:………………………….  + không quan sát được:………………….. |